

Số: 251 /BC-UBND

Khánh Hòa, ngày 23 tháng 8 năm 2023

BÁO CÁO

**Tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính
tháng 8 năm 2023 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa
(từ ngày 21/7/2023 đến ngày 20/8/2023)**

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về cải cách việc quy định thủ tục hành chính (TTHC)

1.1. Kết quả đánh giá tác động và thẩm định TTHC trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) có quy định TTHC

- Đã đánh giá tác động đối với TTHC quy định tại dự thảo văn bản QPPL: 0
- Đã thẩm định đối với TTHC quy định dự thảo văn bản QPPL. Trong đó:
 - + Cơ quan thẩm định đã kiến nghị bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung theo hướng cắt giảm, đơn giản hóa TTHC: 0
 - + Cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiếp thu để bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung theo hướng cắt giảm, đơn giản hóa TTHC: 0.

1.2. Kết quả cắt giảm, đơn giản hóa quy định, TTHC

- Kết quả rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ:

+ Số lượng TTHC nội bộ đã công bố: Tỉnh đã thực hiện rà soát, thống kê và công bố 6 TTHC nội bộ tại các Quyết định số 1662/QĐ-UBND ngày 18/07/2023, Quyết định 819/QĐ-UBND ngày 12/04/2023, Quyết định 710/QĐ-UBND ngày 28/03/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh, đảm bảo thời hạn theo quy định tại Quyết định 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Số lượng TTHC nội bộ đã được phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa; số lượng TTHC nội bộ đã thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa: Thực hiện Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ, tỉnh đã ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2022 - 2025¹, hiện tại các đơn vị đang tiếp tục triển khai thực hiện rà soát theo đúng lộ trình, thời hạn Kế hoạch đề ra.

1.3. Tổng số TTHC được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ

- TTHC thuộc thẩm quyền ban hành của trung ương
- Số lượng TTHC được ban hành mới 2; sửa đổi, bổ sung 39; bãi bỏ: 19.
- TTHC thuộc thẩm quyền ban hành của địa phương

¹ Kế hoạch 10583/KH-UBND ngày 31/10/2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025.

Số lượng TTHC được hành mới **0**; sửa đổi, bổ sung **0**; bãi bỏ: **0** (trong tháng tỉnh không ban hành thủ tục TTHC mới cũng như không thực hiện sửa đổi, bổ sung hay bãi bỏ đối với TTHC nào).

2. Về cải cách việc thực hiện TTHC

2.1. Kết quả công khai, minh bạch trong thực hiện TTHC

2.2. Kết quả giải quyết TTHC

2.3. Kết quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến (DVCTT)

2.4. Kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC

Tại mục 2 (2.1, 2.2, 2.3, 2.4), Văn phòng Chính phủ tổng hợp theo Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử (Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ) được các bộ ngành, địa phương đồng bộ, cập nhật trên Hệ thống đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp và công khai kết quả trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

2.5. Kết quả hợp nhất, kết nối các hệ thống thông tin phục vụ giải quyết TTHC

- Hợp nhất Cổng Dịch vụ công và Hệ thống Một cửa điện tử thành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh: Đã hoàn thành.

- Kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh với CSDL quốc gia về dân cư: Đã hoàn thành.

Trong kỳ báo cáo, đã phát sinh 16.182 lượt khai thác, sử dụng dữ liệu dân cư, cụ thể như sau: 1.048 lượt xác minh CCCD/CMND, 178 lượt xác minh thông tin chủ hộ, 14.956 lượt lấy thông tin công dân.

- Kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh với các hệ thống thông tin, CSDL khác:

Đã thực hiện kết nối, tích hợp các hệ thống thông tin, CSDL quốc gia: Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Nền tảng thanh toán Cổng Dịch vụ công quốc gia (nghĩa vụ tài chính về đất đai, phí lệ phí), Hệ thống ký số của Ban Cơ yếu Chính phủ, Hệ thống cấp phiếu lý lịch tư pháp và Hệ thống thông tin quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp, Hệ thống quản lý đất đai (VBDLIS) và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung trên toàn quốc của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến vận tải đường bộ của Bộ giao thông vận tải, Hệ thống thu thập đánh giá mức độ sử dụng dịch vụ công trực tuyến (EMC) của Bộ Thông tin và Truyền thông, Phần mềm dịch vụ công liên thông của Bộ Công an.

Việc kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia, các hệ thống thông tin, CSDL quốc gia đã góp phần tích cực vào việc tích hợp, chia sẻ dữ liệu kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý với Kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công

quốc gia để chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa trong toàn quốc thống nhất, hiệu quả.

3. Kết quả tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị

- Tình hình tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) về quy định và hành vi hành chính: Tổng số PAKN đã tiếp nhận: **41**; số PAKN đã xử lý đúng hạn: **40**; số PAKN đã xử lý quá hạn: **0**; số PAKN đang xử lý: **1** (Trong đó có 1 PAKN đang xử lý quá hạn²)

- Tình hình tiếp nhận và xử lý PAKN về quy định kinh doanh theo mục IX Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 08/7/2023 của Chính phủ: Tổng số PAKN đã tiếp nhận: **0**; số PAKN đã xử lý đúng hạn: **0**; số PAKN đã xử lý quá hạn: **0**; số PAKN đang xử lý: **0**.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá chung về mức độ hoàn thành công tác cải cách TTHC

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và qua rà soát các kết quả cải cách TTHC của tỉnh trong tháng 7/2023, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện cải cách TTHC, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh³.

Theo đó, UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương tiếp tục thực hiện nghiêm các nhiệm vụ về tham mưu công bố danh mục TTHC theo đúng quy định; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định, hành vi hành chính trên Cổng Dịch vụ Công quốc gia theo đúng quy định, hạn chế thấp nhất việc xử lý phản ánh, kiến nghị trễ hạn. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; tập trung chuyển đổi quy trình, thực hiện TTHC, dịch vụ công từ phương thức truyền thống sang môi trường điện tử; đẩy nhanh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; bảo đảm 100% kết quả của các hồ sơ giải quyết TTHC được cung cấp đồng thời cả bản điện tử. Tập trung rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền loại bỏ ngay những TTHC đang là rào cản cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống người dân; khẩn trương thực hiện thống kê, rà soát, cắt giảm, đơn giản hoá tối thiểu 20% TTHC nội bộ⁴ và cắt giảm 20% chi phí tuân thủ nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước. Thực hiện thanh toán trực tuyến⁵ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt mục tiêu của Chính phủ tối thiểu 30% trong tổng số hồ sơ có yêu cầu nghĩa vụ tài chính.

Bên cạnh đó, tỉnh đã ban hành Kế hoạch triển khai 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông "Đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi" và "Đăng ký khai tử - Xoá đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng, hỗ trợ mai táng" trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà⁶; chỉ đạo các cơ

² Văn phòng UBND tỉnh đã có Văn bản số 988/VPUBND-KSTT ngày 15/08/2023 gửi Sở Xây dựng đơn đốc xử lý.

³ Văn bản số 8377/UBND-KSTT ngày 18/08/2023 của UBND tỉnh về cải cách thủ tục hành chính.

⁴ Tính đến 20/7/2023, các Sở: Nội vụ, Giao thông vận tải, Tài chính đã tham mưu ban hành 06 TTHC nội bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của UBND tỉnh.

⁵ Theo Báo cáo số 5972/BC-VPCP, kết quả triển khai của tỉnh từ 01/01/2023 đến 25/7/2023 đạt 24,41%.

⁶ Kế hoạch 7671/KH-UBND ngày 01/08/2023 của UBND tỉnh

quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và đẩy mạnh thực hiện 02 nhóm TTHC liên thông⁷; chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tham mưu triển khai dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh⁸.

Do có sự chỉ đạo quyết liệt, kịp thời và sự chung tay, nỗ lực của các cơ quan, đơn vị, địa phương, công tác cải cách TTHC trên địa bàn tỉnh đã có nhiều chuyển biến rõ rệt và đi vào nề nếp. Trong đó, 100% TTHC cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã được thực hiện tiếp nhận và trả kết tại Bộ phận Một cửa các cấp (trừ các TTHC đặc thù theo quy định), 100% các TTHC sau khi công bố đều được xây dựng quy trình nội bộ và quy trình điện tử để thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp được kịp thời tiếp nhận, xử lý theo quy định, việc số hóa⁹ hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC cũng đã được thực hiện đồng bộ tại Bộ phận Một cửa các cấp,...góp phần nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

2. Những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Đối với 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông trên phần mềm liên thông của Bộ Công an

+ Hệ thống chưa hỗ trợ đối với trường hợp nộp trực tiếp dẫn đến địa phương phải tiếp tục xử lý hồ sơ trực tiếp¹⁰ theo quy trình đã có trên hệ thống giải quyết TTHC của tỉnh (không tương đồng về thời gian, thành phần hồ sơ...với quy trình của Văn phòng Chính phủ và phần mềm liên thông của Bộ Công an); phần mềm liên thông chỉ có thể tra cứu hồ sơ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, không gửi thông tin về tình trạng giải quyết hồ sơ qua tin nhắn SMS nên người dân chưa thể chủ động theo dõi, lấy kết quả giải quyết TTHC; chưa hỗ trợ thanh toán trực tuyến đối với trường hợp “chậm đăng ký khai sinh”, trường hợp “cấp bản sao giấy khai sinh” và các trường hợp khác; phần mềm liên thông chỉ cung cấp đối với trường hợp thực hiện cả 3 TTHC, chưa hỗ trợ đối với trường hợp chỉ thực hiện đăng ký khai sinh và cấp thẻ BHYT¹¹, đăng ký khai sinh, cấp bản sao trích lục hộ tịch và cấp thẻ BHYT, đăng ký khai tử và xóa đăng ký thường trú,...

+ Số liệu TTHC trên phần mềm dịch vụ công liên thông không tự động tổng hợp vào biểu 6c/VPCP/KSTT trên hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Nghị định số

⁷ Công văn số 8367/UBND-KSTT ngày 17/08/2023 của UBND tỉnh

⁸ Công văn số 8039/UBND- KSTT ngày 10/08/2023 của UBND tỉnh

⁹ Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tháng 7/2023 trên Cổng DVCQG đạt 65,69%.

¹⁰ Đối với trường hợp người dân không có nhu cầu sử dụng DVCTT hoặc không có tài khoản xác thực danh điện tử.

¹¹ Đối với trường hợp trẻ em dưới 6 tuổi vì các lý do khác nhau, đã có giấy khai sinh nhưng chưa được đề nghị cấp thẻ BHYT (hiện nay không thể thực hiện liên thông thủ tục hành chính trên phần mềm liên thông của Bộ Công an), vẫn thực hiện tiếp nhận hồ sơ qua giao dịch điện tử với cơ quan BHXH và chuyển các đơn vị, bộ phận liên quan giải quyết cấp thẻ BHXH cho trẻ em dưới 6 tuổi kịp thời, bảo đảm quyền lợi của đối tượng. Trường hợp đã có phần mềm liên thông riêng giữa BTP và BHXH Việt Nam thì hướng dẫn địa phương triển khai thực hiện.

42/2022/NĐ-CP của Chính phủ; phải thống kê bằng danh sách riêng dẫn đến địa phương gặp khó khăn trong việc theo dõi tình hình tiếp nhận, giải quyết TTHC chung trên toàn địa bàn (phải thao tác cộng thủ công số liệu trên hệ thống tỉnh và số trên phần mềm dịch vụ công liên thông).

+ Trong tiếp nhận và xử lý hồ sơ, việc đồng bộ hồ sơ từ Cổng Dịch vụ công quốc gia đến Hệ thống thông tin quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp vẫn còn tình trạng nghẽn mạng và chậm, người dân hoàn thành việc nộp hồ sơ nhưng hồ sơ không chuyển qua phần mềm hộ tịch để công chức kịp thời tiếp nhận, xử lý.

+ Thời gian trả kết quả đối với thủ tục liên thông do công chức cấp xã chọn, không phải thời gian tự động trên hệ thống, dẫn đến trường hợp công chức có thể chọn sai ngày trả kết quả.

+ Tình trạng chậm/lỗi đồng bộ trạng thái xử lý hồ sơ giữa các phần mềm thường xuyên xảy ra, ảnh hưởng đến thời gian giải quyết hồ sơ.

+ Các trẻ em chỉ đăng ký tạm trú không thực hiện được TTHC liên thông “Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Theo đó phải thực hiện cấp thẻ BHYT cho các trường hợp trên qua giao dịch điện tử với cơ quan BHXH.

+ Đối với hồ sơ liên thông đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng:

Tất cả các văn bản trình ở các bước chỉ được đính 01 file duy nhất (Tờ trình, Quyết định). Trong mục “Các giấy tờ khác” hiện tại cũng không đính được file. Đề nghị ở những phần này cho phép được đính nhiều file lên để thuận tiện cho việc giải quyết các chế độ cho đối tượng.

Công dân là người kê khai đơn khai tử nhưng không đồng thời là người hưởng hỗ trợ trợ cấp mai táng/hỗ trợ chi phí mai táng nên khi tờ khai in ra phần người kê khai là tên của người kê khai không phải tên của người được hưởng hỗ trợ trợ cấp mai táng/hỗ trợ chi phí mai táng.

+ Địa phương đang thực hiện báo cáo kết quả thực hiện trước 14 giờ hàng ngày cho Tổ Công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ (qua Cục Cảnh sát QLHC về TTXH, Bộ Công an, đầu mối phối hợp: Đ/c Nguyễn Viết Hiền, số điện thoại: 0983.430.123). Tuy nhiên, địa phương vẫn chưa được phân quyền tài khoản theo dõi, thống kê trên phần mềm liên thông của Bộ Công an dẫn đến gặp khó khăn trong việc theo dõi, đôn đốc, báo cáo.

- Đối với 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông trên Hệ thống thông tin quản lý hộ tịch

+ Hệ thống thông tin quản lý Hộ tịch thường xuyên bị lỗi, không đăng nhập được hệ thống và tự động đăng xuất. Tình trạng mất quyền xử lý hồ sơ của tài khoản lãnh đạo và văn thư cấp xã vẫn còn xảy ra, gây mất thời gian xử lý, cập nhật lại tài khoản.

+ Đối với hồ sơ đăng ký khai sinh, có thời điểm việc cấp số định danh cá nhân từ Bộ Công an bị chậm ảnh hưởng đến thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký khai sinh.

- Một số TTHC như: cấp Giấy phép kinh doanh, Giấy phép lập cơ sở bán lẻ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương có liên quan đến hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, thủ tục cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện thương nhân nước ngoài tại Việt Nam theo quy định phải lấy ý kiến của Bộ Công Thương và các Bộ quản lý ngành. Tuy nhiên, các TTHC này chưa thực hiện liên thông giữa các Bộ quản lý chuyên ngành và các Sở Công Thương địa phương, do đó thời gian tiếp nhận và phản hồi văn bản ý kiến của các Bộ quản lý thường trễ so với thời gian quy định.

- Công Dịch vụ công quốc gia thường xuyên xảy ra tình trạng lỗi không truy cập được hoặc truy cập được nhưng thời gian trễ của hệ thống lớn do tình trạng quá tải với người dùng, không gửi hoặc chậm gửi mã OTP để đăng nhập gây ảnh hưởng cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện DVC trực tuyến.

- Việc thanh toán trực tuyến trên Nền tảng thanh toán Payment Platform trên Cổng Dịch vụ công quốc gia chưa đáp ứng được yêu cầu về hoàn trả phí, đối soát phí, lệ phí. Khi xảy ra lỗi, việc hỗ trợ kỹ thuật của các ngân hàng trung gian thanh toán cho các đơn vị cung cấp dịch vụ công trực tuyến chưa kịp thời nên cũng gây chậm trễ, ảnh hưởng đến quá trình xử lý hồ sơ, trả kết quả giải quyết. Chưa cho phép doanh nghiệp thanh toán trực tuyến thuế đất và chưa có nhiều lựa chọn các ngân hàng trung gian thanh toán hoặc phương thức thanh toán khác.

- Đối với lĩnh vực đăng ký hộ kinh doanh: Hiện nay, địa phương phải sử dụng đồng thời phần mềm chuyên ngành¹² của Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 14/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ. Việc này dẫn đến áp lực rất lớn cho địa phương trong việc giải quyết TTHC, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; ảnh hưởng tới tính chính xác của dữ liệu TTHC trên hệ thống giải quyết TTHC của tỉnh đồng bộ lên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THÁNG TIẾP THEO

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời các nhiệm vụ được giao tại các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- Tập trung rà soát, tái cấu trúc quy trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

1. Về đề xuất cắt giảm, đơn giản hoá quy định, thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh và đời sống người

¹² Chưa xác thực, định danh điện tử theo Nghị định số 59/2022/NĐ-CP, chưa có kho dữ liệu số hóa Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

dân theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 493/TTg-KSTT ngày 01/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ

UBND tỉnh Khánh Hòa đề xuất cắt giảm, đơn giản hoá quy định, thủ tục hành chính đối với 04 thủ tục hành chính (Chi tiết tại Phụ lục 1 đính kèm).

2. Về đề xuất bãi bỏ các thành phần hồ sơ là lý lịch tư pháp và giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư theo Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 09/7/2023 của Thủ tướng chính phủ

UBND tỉnh Khánh Hòa đề xuất cắt giảm, đơn giản hoá quy định, thủ tục hành chính đối với 03 thủ tục hành chính (Chi tiết tại Phụ lục 2 đính kèm).

3. Đề nghị Văn phòng Chính phủ

- Hỗ trợ nhanh chóng cho các địa phương khi gặp lỗi về thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, dừng cung cấp dịch vụ thanh toán đối với các đơn vị trung gian thanh toán có tỷ lệ giao dịch thất bại quá 5% tổng số giao dịch.

- Hướng dẫn cụ thể việc đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính đối với cá nhân có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính (nếu có) theo quy định tại Thông tư 01/2023/TT-VPCP ngày 05/04/2023 của Văn phòng Chính phủ quy định nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử¹³; bổ sung chức năng thống kê chỉ số tổng hợp đối với từng sở, từng huyện, từng xã trên Hệ thống đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Triển khai liên thông hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Công Thương trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

4. Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Chính phủ

Hướng dẫn, hỗ trợ địa phương thực hiện đồng bộ thông tin tiếp nhận, xử lý hồ sơ của phần mềm do Bộ triển khai với Cổng Dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định tại khoản 4 Điều 12 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

5. Đề nghị Bộ Công an

- Phân quyền tài khoản theo dõi, thống kê, báo cáo cho địa phương trên phần mềm dịch vụ công liên thông của Bộ Công an.

- Kịp thời hỗ trợ nhanh chóng cho các địa phương khi gặp các lỗi thao tác trên phần mềm liên thông và sớm hoàn thiện phần mềm liên thông để khắc phục một số khó khăn, vướng mắc nêu trên.

6. Đề nghị Bộ Nội vụ

¹³ Hiện nay, thực hiện theo quy định tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ chỉ số chỉ đạo điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử, tuy nhiên đối tượng để đánh giá là cơ quan, đơn vị, chưa có hướng dẫn cụ thể cho việc đánh giá cá nhân.

Xem xét bãi bỏ các thủ tục hành chính “Thông báo mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo theo quy định tại khoản 2 Điều 41 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo (Mã TTHC: 1.001228); Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện (Mã TTHC: 2.000267) Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện (Mã TTHC: 1.000316); Thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một huyện (Mã TTHC: 1.001220); Thông báo tổ chức quyên góp ngoài địa bàn một xã nhưng trong địa bàn một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc (Mã TTHC: 1.001180). Lý do: Khi tổ chức, cá nhân có nhu cầu thông báo 05 nội dung nêu trên thì chỉ cần gửi văn bản thông báo đến UBND cấp huyện để biết và thực hiện công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo. Việc nộp qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện như một thủ tục hành chính là không cần thiết, làm mất thời gian, công sức đi lại của tổ chức, cá nhân.

7. Đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ

Nhằm giúp cho công tác rà soát, công bố danh mục TTHC của tỉnh đầy đủ và kịp thời, đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ quan tâm đẩy mạnh, rà soát kiện toàn công bố toàn bộ danh mục TTHC cấp tỉnh thống nhất, phù hợp các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành và đăng tải kịp thời các quyết định đã công bố lên trang thông tin điện tử của Bộ, Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Trên đây là Báo cáo tình hình, kết quả cải cách TTHC tháng 8 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 9 năm 2023, UBND tỉnh Khánh Hòa báo cáo Văn phòng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (VBĐT);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành (VBĐT);
- Công an tỉnh (VBĐT);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (VBĐT);
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, LH, ĐL, PT.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Tấn Tuân

PHỤ LỤC 1
ĐỀ XUẤT ĐƠN GIẢNH HÓA THEO VĂN BẢN SỐ 493/TTG-KSTT
NGÀY 01/6/2023 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

(Gửi kèm Báo cáo số 25/BC-UBND ngày 21/08/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

STT	Tên thủ tục	Mã số TTHC	Lĩnh vực	Phương án đề xuất
1.	Thủ tục Cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (Sử dụng thiết bị X – quang trong chẩn đoán y tế)	2.00238	An toàn bức xạ hạt nhân	<p>Bãi bỏ thành phần hồ sơ: “Bản sao của một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập tổ chức, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ, các loại giấy tờ khác có giá trị tương đương. Trường hợp giấy tờ bị thất lạc phải có xác nhận của cơ quan ban hành hoặc cấp loại giấy tờ đó”.</p> <p>Lý do: Một trong những điều kiện để tổ chức/cá nhân được cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ là phải “Được thành lập theo quy định của pháp luật” và việc chứng nhận thành lập này đã có trên cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh. Ngoài ra, thông tin Tổ chức/cá nhân đã thể hiện trên thành phần “Đơn đề nghị cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ”, do đó việc yêu cầu nộp thành phần hồ sơ này là không cần thiết. Vậy, khi tổ chức/ cá nhân thực hiện thủ tục Thủ tục Cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (Sử dụng thiết bị X – quang trong chẩn đoán y tế) không cần thiết phải nộp thêm “Bản sao của một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập tổ chức,</p>

				Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ, các loại giấy tờ khác có giá trị tương đương.
2.	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	2.000673	Lưu thông hàng hóa trong nước	Đề nghị bãi bỏ 03 TTHC thuộc lĩnh vực Lưu thông hàng hóa nói trên. Lý do: Theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu), thương nhân kinh doanh xăng dầu có hệ thống từ 02 cửa hàng bán lẻ xăng dầu trở lên thuộc diện phải cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu mà không yêu cầu phải đáp ứng thêm các điều kiện về cơ sở vật chất hay phương tiện vận tải vận chuyên xăng dầu. Tuy nhiên, mỗi cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc sở hữu hoặc thuê với thời hạn 05 năm trở lên của thương nhân làm đại lý bán lẻ xăng dầu, cũng phải được cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện của cửa hàng bán lẻ xăng dầu trước khi đi vào hoạt động. Do đó, đối với những doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu có từ 02 cửa hàng
3.	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	2.000669	Lưu thông hàng hóa trong nước	
4.	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu.	2.000672	Lưu thông hàng hóa trong nước	

				<p>bán lẻ xăng dầu thuộc sở hữu hoặc thuê với thời hạn 05 năm trở lên, doanh nghiệp phải thực hiện thủ tục 02 thủ tục là xin cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ xăng dầu và cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu. Điều này gây lãng phí cho doanh nghiệp, đồng thời không cần thiết cho hoạt động quản lý nhà nước vì chỉ cần Giấy xác nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ xăng dầu cơ quan quản lý đã nắm được tình hình bán lẻ xăng dầu trên địa bàn.</p> <p>b) Kiến nghị thực thi: Bãi bỏ quy định tại các Điều 19, 20, 21 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu)</p>
--	--	--	--	--

PHỤ LỤC 2

ĐỀ XUẤT CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA QUY ĐỊNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN QUAN ĐẾN PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP THEO CHỈ THỊ SỐ 23/CT-TTG NGÀY 09/07/2023 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

(Gửi kèm Báo cáo số 251/BC-UBND ngày 23/08/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã số TTHC	Lĩnh vực	Phương án đề xuất
1.	Cấp lần đầu chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.003709	Khám bệnh, chữa bệnh	Bãi bỏ các thành phần hồ sơ là Phiếu lý lịch tư pháp.
2.	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược bị thu hồi theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật dược) theo hình thức xét hồ sơ	1.004616	Dược phẩm	Bãi bỏ các thành phần hồ sơ là lý lịch tư pháp và giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư.
3.	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc	1.003824	Khám bệnh, chữa bệnh	Bãi bỏ các thành phần hồ sơ là Phiếu lý lịch tư pháp.

	thẩm quyền của Sở Y tế			
4.	<p>Nhóm các TTHC: Thủ tục thành lập hội (cấp tỉnh); Thủ tục phê duyệt Điều lệ hội (cấp tỉnh); Thủ tục đổi tên hội (cấp tỉnh); Thủ tục chia, tách, sáp nhập, hợp nhất hội (cấp tỉnh); Thủ tục báo cáo tổ chức Đại hội nhiệm kỳ, Đại hội bất thường (cấp tỉnh); Thủ tục cấp Giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ; Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ; Thủ tục công nhận thay đổi, bổ sung thành viên hội đồng quản lý quỹ; Thủ tục thành lập hội (cấp huyện); Thủ tục phê duyệt Điều lệ hội (cấp huyện); Thủ tục đổi tên hội (cấp huyện); Thủ tục chia, tách, sáp nhập, hợp nhất hội (cấp huyện); Thủ tục báo cáo tổ chức Đại hội nhiệm kỳ, Đại hội bất thường (cấp huyện); Thủ tục đề nghị công nhận tổ chức</p>		<p>Lĩnh vực tổ chức phi chính phủ và lĩnh vực tôn giáo</p>	<p>Kiến nghị trung ương có phương thức chia sẻ dữ liệu hoặc yêu cầu cung cấp lý lịch tư pháp giữa các cơ quan nhà nước bằng hình thức trực tuyến trên cơ sở đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật.</p>



<p>tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh; Thủ tục đề nghị thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh; Thủ tục đề nghị cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh; Thủ tục đề nghị cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có địa bàn hoạt động ở một tỉnh; Thủ tục thông báo người được phong phẩm hoặc suy cử làm chức sắc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo; Thủ tục đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo; Thủ tục đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được</p>			
--	--	--	--



cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh.			
--	--	--	--